

Biểu 16.1/BCTU'

Ban hành kèm theo thông tư
số 37/2019/TT-BYT ngày
30/12/2019

Ngày nhận báo cáo: trước
ngày 31/3 năm sau

Đơn vị báo cáo: Cục Y tế dự phòng

Đơn vị nhận báo cáo: Vụ Kế hoạch
Tài chính - Bộ Y tế

TÌNH HÌNH BỆNH KHÔNG LÂY NHIỄM

Báo cáo năm ...

T T		Tỷ lệ % phụ nữ từ 30-54 tuổi được sàng lọc ung thư cổ tử cung	Tỷ lệ % người từ 15 tuổi trở lên uống rượu, bia ở mức nguy hại	Tỷ lệ % người từ 18 tuổi trở lên hiện mắc tăng huyết áp (%)	Tỷ lệ % người từ 18 tuổi trở lên hiện mắc đái tháo đường	Tỷ lệ % người từ 18 tuổi trở lên bị thừa cân béo phì	
						Thừa cân béo phì (BMI $\geq$ 25)	Trong đó béo phì (BMI $\geq$ 30)
1	2	3	4	5	6	7	8
	TỔNG SỐ						
	<i>Chia theo khu vực</i>						
1	Thành thị						
2	Nông thôn						
	<i>Chia theo giới</i>						
1	Nam						
2	Nữ						

	<i>Chia theo dân tộc</i>						
1							
2							
...							
	<i>Chia theo nhóm tuổi</i>						
1							
2							
3							
...							
	<i>Chia theo vùng</i>						
1							
2							
3							
...							

Mục đích: Đánh giá tỷ lệ hiện mắc một số yếu tố nguy cơ và bệnh không lây nhiễm phổ biến để có các chính sách, biện pháp can thiệp kịp thời nhằm kiểm soát yếu tố nguy cơ, dự phòng, phát hiện sớm và quản lý các bệnh không lây nhiễm

Thời gian báo cáo: Báo cáo 5 năm 1 lần

Cách tổng hợp và ghi chép:

Cột 1: Số thứ tự

Cột 2: Bắt đầu là các dòng số liệu tổng chia theo khu vực, giới, dân tộc, nhóm tuổi và vùng.

Từ cột 3 - 8: Ghi tỷ lệ được cung cấp dịch vụ và tỷ lệ hiện mắc các bệnh không lây nhiễm và yếu tố nguy cơ.

Nguồn số liệu: Cục Y tế dự phòng thu thập, tổng hợp số liệu từ các điều tra chuyên đề 5 năm 1 lần

Nguồn: Thông tư 37/2019/TT-BYT